

**BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2679 /QLD-ĐK
V/v đính chính quyết định cấp
số đăng ký

Hà Nội, ngày 07 tháng 3 năm 2019

Kính gửi:

- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các công ty đăng ký có thuốc được đính chính.

Cục Quản lý Dược thông báo đính chính một số nội dung trong các Quyết định cấp số đăng ký lưu hành như sau:

1. Quyết định số 42/QĐ-QLD ngày 24/02/2010 của Cục trưởng Cục Quản lý Dược về việc ban hành danh mục 1033 tên thuốc sản xuất trong nước được cấp số đăng ký lưu hành tại Việt Nam – Đợt 119:

1.1. Thuốc Clorampheniramin 4mg, số đăng ký: VD-10593-10 do Công ty CP Dược VTYT Thái Bình đăng ký, trong quyết định có ghi tên thuốc là “Clorampheniramin 4mg”; nay đính chính thành “Clorpheniramin 4mg”;

2. Quyết định số 240/QĐ-QLD ngày 10/09/2013 của Cục trưởng Cục Quản lý Dược về việc ban hành danh mục 503 tên thuốc sản xuất trong nước được cấp số đăng ký lưu hành tại Việt Nam – Đợt 141:

2.1. Thuốc Nguyên nhân sâm, số đăng ký: VD-19402-13 do Công ty Cổ phần dược phẩm OPC đăng ký, trong Quyết định có ghi Dạng bào chế là “Cao lỏng”; nay đính chính Dạng bào chế là “Rượu thuốc”.

3. Quyết định số 296/QĐ-QLD ngày 12/06/2014 của Cục trưởng Cục Quản lý Dược về việc ban hành danh mục 582 thuốc sản xuất trong nước được cấp số đăng ký lưu hành tại Việt Nam - Đợt 145:

3.1. Thuốc Kortimed, số đăng ký: VD-21161-14 do Công ty TNHH sản xuất dược phẩm Medlac Pharma Italy đăng ký, trong quyết định có ghi quy cách đóng gói của thuốc là “Hộp 10 lọ, 50 lọ”; nay đính chính thành “Hộp 1 lọ bột + 1 ống dung môi, Hộp 10 lọ, Hộp 50 lọ”;

4. Quyết định số 514/QĐ-QLD ngày 09/09/2015 của Cục trưởng Cục Quản lý Dược về việc ban hành danh mục 720 thuốc sản xuất trong nước được cấp số đăng ký lưu hành tại Việt Nam – Đợt 151:

4.1. Thuốc Supzolin, số đăng ký: VD-23147-15 do Công ty Cổ phần Dược-TTBYT Bình Định đăng ký, trong quyết định có ghi tên công ty đăng ký và sản xuất là “Công ty Cổ phần Dược-TTBYT Bình Định”; nay đính chính tên công ty đăng ký và sản xuất thành “Công ty Cổ phần Dược-Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)”.

5. Quyết định số 297/QĐ-QLD ngày 15/07/2016 của Cục trưởng Cục Quản lý Dược về việc ban hành danh mục 404 thuốc sản xuất trong nước được cấp số đăng ký lưu hành tại Việt Nam – Đợt 154:

5.1. Thuốc Clocardigel 75, số đăng ký: VD-24824-16 do Công ty Cổ phần Dược phẩm OPV đăng ký, trong Quyết định ghi hoạt chất chính – hàm lượng là “Clopidogrel (dưới dạng Clopidogrel bisulfat) 75mg”; nay đính chính thành “Clopidogrel (dưới dạng Clopidogrel bisulfat 97,857mg) 75mg.

6. Quyết định số 424/QĐ-QLD ngày 05/09/2016 của Cục trưởng Cục Quản lý Dược về việc ban hành danh mục 452 thuốc sản xuất trong nước được cấp số đăng ký lưu hành tại Việt Nam – Đợt 155:

6.1. Thuốc Simenta, số đăng ký: VD-25078-16 do Công ty Cổ phần BV Pharma đăng ký, trong quyết định có ghi Tuổi thọ của thuốc là “36 tháng”; nay đính chính thành “48 tháng”.

6.2. Thuốc Kenmag, số đăng ký: VD-25253-16 do Công CP Dược phẩm Phương Đông đăng ký, trong quyết định có ghi địa chỉ công ty đăng ký là “Lô 7, Đường 2, Khu công nghiệp Tân Tạo, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh - Việt Nam”, tên nhà sản xuất là “Công ty cổ phần Dược phẩm Phương Đông”, hoạt chất chính-hàm lượng là “Cao Diếp cá (tương đương 0,75g lá Diếp cá) 75mg; Cao Rau má (tương đương 3g Rau má) 300mg”; nay đính chính địa chỉ công ty đăng ký là “Lô 7, Đường 2, Khu công nghiệp Tân Tạo, Phường Tân Tạo A, Quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh”, tên nhà sản xuất là “Công ty cổ phần Dược phẩm Phương Đông – Chi nhánh I”, hoạt chất chính-hàm lượng là “Cao khô Diếp cá (tương đương 0,75g lá Diếp cá) 75mg; Cao khô Rau má (tương đương 3g Rau má) 300 mg”;

7. Quyết định số 547/QĐ-QLD ngày 15/11/2016 của Cục trưởng Cục trưởng Cục Quản lý Dược về việc ban hành danh mục 469 thuốc sản xuất trong nước được cấp số đăng ký lưu hành tại Việt Nam – Đợt 156:

7.1. Thuốc Simtanin 20, số đăng ký: VD-25976-16 do Công ty TNHH Hasan-Dermapharm đăng ký, trong quyết định ghi thiếu thông tin cơ sở nhượng quyền; nay bổ sung thông tin cơ sở nhượng quyền là “Công ty Mibe GmbH Arzneimittel; địa chỉ: Số 15, đường Mülchener, D-06796 Brehna, CHLB Đức”.

8. Quyết định số 41/QĐ-QLD ngày 06/02/2017 của Cục trưởng Cục Quản lý Dược về việc ban hành danh mục 598 thuốc sản xuất trong nước được cấp số đăng ký lưu hành tại Việt Nam – Đợt 157:

8.1. Thuốc Đại tần giao-BVP, số đăng ký: VD-26053-17 do Công ty Cổ phần BV Pharma đăng ký, trong quyết định có ghi hoạt chất chính, hàm lượng là “Mỗi viên chứa 50mg cao khô toàn phần chiết từ các dược liệu khô sau: Tần giao 39,6g, Thạch cao 39,6g, Khương hoạt 19,8g, Bạch chỉ 19,8g, Xuyên Khung 19,8g, Tế tân 9,9g, Độc hoạt 19,8g, Phòng phong 19,8g, Đương quy 19,8g, Thục địa 19,8g, Bạch thược 19,8g, Bạch truật 19,8g, Cam thảo 19,8g, Phục linh 19,8g, Hoàng cầm 19,8g, Sinh địa 19,8g”; nay đính chính là “Mỗi viên chứa 50mg cao khô toàn phần chiết từ 346,5 mg các dược liệu khô sau: Tần giao 39,6mg, Thạch cao 39,6mg, Khương hoạt 19,8mg, Bạch chỉ 19,8mg, Xuyên Khung 19,8mg, Tế tân 9,9mg, Độc hoạt 19,8mg, Phòng phong 19,8mg, Đương quy 19,8mg, Thục địa 19,8mg, Bạch thược 19,8mg, Bạch truật 19,8mg, Cam thảo 19,8mg, Phục linh 19,8mg, Hoàng cầm 19,8mg, Sinh địa 19,8mg”;

9. Quyết định số 28/QĐ-QLD ngày 08/01/2018 của Cục trưởng Cục Quản lý Dược về việc ban hành danh mục 94 thuốc sản xuất trong nước được cấp số đăng ký lưu hành tại Việt Nam – Đợt 159 bổ sung

9.1. Thuốc Transda-S, số đăng ký: VD-28653-18 do Công ty Cổ phần BV Pharma đăng ký, trong quyết định có ghi quy cách đóng gói là “Hộp 10 vỉ x 10 viên (vỉ nhôm -nhôm), hộp 2 vỉ x 10 viên (vỉ nhôm-nhôm hoặc nhôm -PVC)”; nay đính chính thành “Hộp 10 vỉ x 10 viên (vỉ nhôm -PVC), hộp 2 vỉ x 10 viên (vỉ nhôm-nhôm hoặc nhôm -PVC)”;

10. Quyết định số 99/QĐ-QLD ngày 22/02/2018 của Cục trưởng Cục Quản lý Dược về việc ban hành danh mục 846 thuốc sản xuất trong nước được cấp số đăng ký lưu hành tại Việt Nam – Đợt 160:

10.1. Thuốc Torexvis-D, số đăng ký: VD-28940-18 do Công ty CP Dược phẩm Gia Nguyễn đăng ký, trong quyết định có ghi tên thuốc là “Torexvis D”; nay đính chính thành “Torexvis-D”;

11. Quyết định số 458/QĐ-QLD ngày 18/07/2018 của Cục trưởng Cục Quản lý Dược về việc ban hành danh mục 04 thuốc sản xuất trong nước (thuốc chứa hoạt chất kháng virus đăng ký lần đầu-số đăng ký hiệu lực 03 năm) được cấp số đăng ký lưu hành tại Việt Nam - Đợt 162:

11.1. Thuốc Soledivir, số đăng ký: QLDB-713-18 do Công ty TNHH sinh dược phẩm Hera đăng ký, trong Quyết định có ghi Tuổi thọ là “36 tháng”; nay đính chính Tuổi thọ là “24 tháng”

12. Quyết định số 751/QĐ-QLD ngày 01/11/2018 của Cục trưởng Cục Quản lý Dược về việc ban hành danh mục 82 thuốc sản xuất trong nước được cấp số đăng ký lưu hành tại Việt Nam – Đợt 162 bổ sung 2:

12.1. Thuốc Bổ thận dương - BVP, số đăng ký: VD-30931-18 do Công ty Cổ phần BV Pharma đăng ký, trong quyết định có ghi hoạt chất chính – hàm lượng là “Mỗi viên chứa 300mg cao khô hỗn hợp dược liệu chiết từ 1350mg các dược liệu khô sau: Hoài sơn 200mg, Sơn thù 200mg, Mẫu đơn bì 150mg, Thục địa 400mg, Trạch tả 150mg, Phục linh 150mg, Phụ tử chế 50mg, Quế 50mg”; nay đính chính thành “Mỗi viên chứa 300mg cao khô hỗn hợp dược liệu chiết từ 1350mg các dược liệu khô sau: Hoài sơn 200mg, Sơn thù 200mg, Mẫu đơn bì 150mg, Thục địa 400mg, Trạch tả 150mg, Phục linh 150mg, Phụ tử chế 50mg, Quế nhục 50mg”;

12.2. Thuốc Dầu nóng mặt trời, số đăng ký: VD-30948-18 do Công ty Cổ phần dược phẩm OPC đăng ký, trong Quyết định có ghi Hoạt chất chính – hàm lượng là “Mỗi 20ml chứa: Methyl salycilat 6,221g; Camphor 2,1g; Tinh dầu quế 0,11g; Tinh dầu bạc hà 2,48g; Gừng 0,63g” và quy cách đóng gói là Hộp 1 chai 20ml; hộp 1 chai 60ml”; nay đính chính Hoạt chất chính – hàm lượng là “Mỗi 20ml chứa: Methyl salycilat 6,21g; Camphor 2,1g; Tinh dầu quế 0,11g; Tinh dầu bạc hà 2,48g; Gừng 0,63g” và quy cách đóng gói là “Hộp 1 chai 20ml; hộp 1 chai 60ml”.

13. Quyết định số 181/QĐ-QLD ngày 27/03/2018 của Cục trưởng Cục Quản lý Dược về việc ban hành danh mục 605 thuốc sản xuất trong nước được cấp số đăng ký lưu hành tại Việt Nam - Đợt 161:

13.1. Thuốc Acyclovir VPC 200, số đăng ký: VD-29711-18 do Công ty CP Dược phẩm Cửu Long đăng ký, trong quyết định có ghi tên thuốc là “Acyclovir VPC 200”; nay đính chính thành “Acyclovir VPC 200”;

14. Quyết định số 706/QĐ-QLD ngày 08/10/2018 của Cục trưởng Cục Quản lý Dược về việc ban hành danh mục 413 thuốc sản xuất trong nước được cấp số đăng ký lưu hành tại Việt Nam - Đợt 163:

14.1. Thuốc Lodegald-Para, số đăng ký: VD-31356-18 do Công ty DP và TM Phương Đông-(TNHH) đăng ký, trong quyết định có ghi quy cách đóng gói là “Hộp 1 vỉ x 10 viên nén bao phim”; nay đính chính thành “Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim”;

14.2. Thuốc Vitazidim 3g, số đăng ký: VD-31242-18 do Công ty CP Dược phẩm VCP đăng ký, trong quyết định có ghi hoạt chất chính và hàm lượng là “Ceftazidim 3g”; nay đính chính thành “Ceftazidim (dưới dạng ceftazidim pentahydrat phối hợp với L-arginin theo tỷ lệ 1:0,349) 3g”;

14.3.Thuốc Rocinva 3M, số đăng ký: VD-31084-18 do Công ty CP Dược phẩm Cửu Long đăng ký, trong quyết định có ghi dạng bào chế là “viên nén”; nay đính chính thành “viên nén bao phim”;

14.4.Thuốc Para-OPC 325mg, số đăng ký: VD-31143-18 do Công ty cổ phần dược phẩm OPC đăng ký, trong Quyết định có ghi dạng bào chế là “Thuộc bột sùi bột”; nay đính chính thành “Thuốc bột sùi bột”.

14.5.Thuốc Prednison 5mg, số đăng ký: VD-31209-18 do Công ty cổ phần dược phẩm Tipharco đăng ký, trong Quyết định ghi địa chỉ công ty đăng ký là “Lô 8, cụm công nghiệp 09, đường số 3, KCN Tân Mỹ Chánh, Phường 9, Mỹ Tho, Tiền Giang - Việt Nam”; nay đính chính thành “Lô 08, 09 Cụm công nghiệp và Tiểu thủ công nghiệp Tân Mỹ Chánh, Phường 9, TP. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang”.

14.6.Thuốc Novomycine 0,75 M.IU, số đăng ký: VD-31315-18 do Công ty cổ phần hóa-dược phẩm Mekophar đăng ký, trong Quyết định ghi dạng bào chế là “thuốc cốm uống”; nay đính chính dạng bào chế là “thuốc cốm”.

14.7.Thuốc Paracold Flu, số đăng ký: VD-31317-18 do Công ty cổ phần hóa-dược phẩm Mekophar đăng ký, trong Quyết định ghi hoạt chất chính - hàm lượng là “Paracetamol 500mg; Caffein 25mg; Phenylephrin hydrochlorid 5mg”; nay đính chính là “Paracetamol 500mg; Cafein 25mg; Phenylephrin hydrochlorid 5mg”.

14.8.Thuốc Lucikvin, số đăng ký VD-31252-18 do Công ty Cổ phần Dược phẩm Vĩnh Phúc đăng ký, trong Quyết định ghi Dạng bào chế là “Thuốc tiêm bột đông khô”, Quy cách đóng gói là “Hộp 1 lọ + 1 ống nước cất pha tiêm 5ml; hộp 5 lọ + 5 ống nước cất pha tiêm 5ml; hộp 10 lọ” và Tuổi thọ là “36 tháng”; nay đính chính Dạng bào chế là “Thuốc tiêm đông khô”, Quy cách đóng gói là “Hộp 1 lọ + 1 ống nước cất tiêm 5ml (SĐK: VD-24904-16); hộp 5 lọ + 5 ống nước cất tiêm 5ml (SĐK: VD-24904-16); hộp 10 lọ” và Tuổi thọ là “Lọ thuốc tiêm đông khô: 36 tháng, Ống nước cất pha tiêm 5ml: 48 tháng”.

14.9.Thuốc Vancomycin 1g, số đăng ký VD-31254-18 do Công ty Cổ phần Dược phẩm Vĩnh Phúc đăng ký, trong Quyết định ghi Tuổi thọ là “36 tháng”; nay đính chính là “Lọ bột đông khô: 36 tháng, Ống dung môi pha tiêm: 48 tháng”.

14.10. Thuốc Lidocain Kabi 2%, số đăng ký: VD-31301-18 do Công ty Cổ phần Fresenius Kabi Bidiphar đăng ký, trong Quyết định ghi Tên công ty đăng ký và sản xuất là Công ty Cổ phần Fresenius Kabi Bidiphar; nay đính chính Tên công ty đăng ký và sản xuất thành “Công ty Cổ phần Fresenius Kabi Việt Nam”.

14.11. Thuốc Peruzi 12,5, số đăng ký: VD-31090-18 do Công ty Cổ phần Dược phẩm Đạt Vi Phú đăng ký, trong Quyết định ghi Tên thuốc là “Peruzi 12,5”; nay đính chính Tên thuốc là “Peruzi-12,5”.

14.12. Thuốc Basicillin 100mg, số đăng ký: GC-310-18 do Công ty Medochemie Ltd đặt gia công, trong Quyết định có ghi Quy cách đóng gói là “Hộp 10 vi x 10 viên”; nay đính chính là “Hộp 10 vi x 10 viên; hộp 100 vi x 10 viên”.

14.13. Thuốc DH-Metglu XR 500, số đăng ký: VD-31392-18 do Công ty TNHH Hasan-Dermapharm đăng ký, trong Quyết định có ghi hoạt chất chính – hàm lượng là “Metformin hydrochlorid 500mg”; nay đính chính hoạt chất chính – hàm lượng là “Metformin hydrochlorid 500mg”.

14.14. Thuốc Dismin 500, số đăng ký: VD-31393-18 do Công ty TNHH Hasan-Dermapharm đăng ký, trong Quyết định có ghi hoạt chất chính – hàm lượng là “Diosmin 450mg; Hesperidin 50mg”; nay đính chính hoạt chất chính – hàm lượng là “Phân đoạn flavonoid tinh khiết tương ứng: Diosmin 450mg; Hesperidin 50mg”.

14.15. Thuốc Vagirea 6, số đăng ký: VD-31251-18 do Công ty Cổ phần Dược phẩm Việt (Đông Dược Việt) đăng ký, trong Quyết định có ghi Quy cách đóng gói là “Hộp 2 vỉ, 3 vỉ x 10 viên; Hộp 1 chai 30 viên, 50 viên, 60 viên, 100 viên”; nay đính chính Quy cách đóng gói là “Hộp 2 vỉ, 3 vỉ x 10 viên; Hộp 1 chai 30 viên, 50 viên, 60 viên”.

14.16. Thuốc Vacosivas 10, số đăng ký: VD-31285-18 do Công ty cổ phần dược Vacopharm đăng ký, trong Quyết định có ghi hoạt chất chính – hàm lượng là “Simvastatin 10”; nay đính chính hoạt chất chính – hàm lượng là “Simvastatin 10mg”.

14.17. Thuốc Rejina, số đăng ký: VD-31422-18 do Công ty trách nhiệm hữu hạn Rohto - mentholatum Việt Nam đăng ký, trong Quyết định có ghi hoạt chất chính – hàm lượng là “Mỗi 15 gam mỡ chứa: Allantoin 0,075g; Ethyl aminobenzoate 0,3g; Hydrocortisone acetat 0,075”; nay đính chính hoạt chất chính – hàm lượng là “Mỗi 15 gam mỡ chứa: Allantoin 0,075g; Ethyl aminobenzoate 0,3g; Hydrocortisone acetate 0,075g; Isopropyl Methylphenol 0,015g; Lidocaine 0,36g; l-Menthol 0,03g; Tocopherol Acetate 0,15g; Zinc Oxide 1,5g”.

15. Quyết định số 709/QĐ-QLD ngày 08/10/2018 của Cục trưởng Cục Quản lý Dược về việc ban hành danh mục 07 thuốc sản xuất trong nước (thuốc chứa hoạt chất kháng virus đăng ký lần đầu-số đăng ký hiệu lực 03 năm) được cấp số đăng ký lưu hành tại Việt Nam - Đợt 163:

15.1. Thuốc Batigan, số đăng ký: QLĐB-728-18 do Công ty CP Dược phẩm Phương Đông đăng ký, trong quyết định có ghi quy cách đóng gói là “Hộp 2 vỉ, 3 vỉ, 6 vỉ, 10 vỉ x 10 viên; Chai 30 viên, 60 viên, 100 viên”; nay đính chính “Hộp 2 vỉ, 3 vỉ, 6 vỉ, 10 vỉ x 10 viên; Chai 30 viên, 60 viên, 90 viên, 100 viên”;

16. Công văn số 19469/QLD-ĐK ngày 10/10/2018 của Cục Quản lý Dược về việc duy trì hiệu lực số đăng ký cho Công ty cổ phần US Pharma USA: Thuốc Nesteloc 20, số đăng ký: VD-20112-13, trong công văn ghi tên thuốc là "Neusteloc 20"; nay đính chính là "Nesteloc 20" và Thuốc Nesteloc 40, số đăng ký: VD-20113-13, trong công văn ghi tên thuốc là "Neusteloc 40"; nay đính chính là "Nesteloc 40".

17. Công văn số 19995/QLD-ĐK ngày 22/10/2018 của Cục Quản lý Dược về việc duy trì hiệu lực số đăng ký cho Công ty cổ phần dược phẩm Vĩnh Phúc: Thuốc Vinpecine, số đăng ký: VD-19989-13, trong công văn ghi tên thuốc là Vipeicine; nay đính chính là Vinpecine.

18. Công văn số 20773/QLD-ĐK ngày 31/10/2018 của Cục Quản lý Dược về việc duy trì hiệu lực số đăng ký cho Công ty cổ phần dược Danapha: Thuốc Cetirizin 10 mg, số đăng ký: VD-19268-13, trong công văn ghi tên thuốc là "Certirizin 10 mg"; nay đính chính là "Cetirizin 10 mg".

19. Công văn số 23382/QLD-ĐK ngày 21/12/2018 của Cục Quản lý Dược về việc duy trì hiệu lực số đăng ký cho Công ty cổ phần dược Danapha: Thuốc Revmaton, số đăng ký: VD-20151-13, trong công văn ghi "Công ty chỉ được sản xuất, lưu hành thuốc Revmaton (SĐK: VD-20151-13) nêu trên sau khi bổ sung chỉ tiêu độc tính bất thường trong tiêu chuẩn thành phẩm và được Cục Quản lý Dược xem xét, phê duyệt theo quy định"; nay đính chính bỏ đoạn "Công ty chỉ được sản xuất, lưu hành thuốc Revmaton (SĐK: VD-20151-13) nêu trên sau khi bổ sung chỉ tiêu độc tính bất thường trong tiêu chuẩn thành phẩm và được Cục Quản lý Dược xem xét, phê duyệt theo quy định".

20. Công văn số 13899/QLD-ĐK ngày 19/07/2018 của Cục Quản lý Dược về việc duy trì hiệu lực số đăng ký cho Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC: Thuốc Nước oxy già 10 thể tích (3%), số đăng ký VD-19403-13, trong công văn ghi tên thuốc là “Nước oxy già 10 thể tích”; nay đính chính là “Nước oxy già 10 thể tích (3%)”.

21. Công văn số 21499/QLD-ĐK ngày 13/11/2018 của Cục Quản lý Dược về việc duy trì hiệu lực số đăng ký cho Công ty cổ phần hóa-dược phẩm Mekophar: Thuốc Penicillin V, số đăng ký: VD-17129-12, trong Công văn ghi tên thuốc là “Penicillin V”; nay đính chính tên thuốc là “Penicillin V 400000IU”.

22. Công văn số 20944/QLD-ĐK ngày 15/11/2018 của Cục Quản lý Dược về việc duy trì hiệu lực số đăng ký cho Công ty cổ phần đông nam dược Trường Sơn: Thuốc Dầu gió đỏ Sungaz đỏ, số đăng ký: V410-H12-10, trong công văn ghi tên thuốc là “Thuốc Dầu gió đỏ Sungaz đỏ”; nay đính chính tên thuốc là “Kem xoa bóp Sungaz đỏ”.

23. Công văn số 244/QLD-ĐK ngày 10/01/2019 của Cục Quản lý Dược về việc duy trì hiệu lực số đăng ký cho Công ty TNHH Reliv Pharma: thuốc Viroef, số đăng ký: QLDB-562-16, trong công văn có ghi tên thuốc là “Vioef”; nay đính chính là “Viroef”.

24. Công văn số 7051/QLD-ĐK ngày 22/05/2017 của Cục Quản lý Dược về việc duy trì hiệu lực số đăng ký cho Công ty cổ phần Liên doanh dược phẩm Medipharco-Tenamyd BR s.r.l: Thuốc Cefpobiotic 200, số đăng ký: VD-14790-11, trong công văn ghi số đăng ký: “VD-14780-11” nay đính chính là “VD-14790-11”.

Cục Quản lý Dược thông báo để các đơn vị biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BT. Nguyễn Thị Kim Tiến (để b/c);
- TT. Trương Quốc Cường (để b/c);
- CT. Vũ Tuấn Cường (để b/c);
- Cục Quân y - Bộ Quốc phòng, Cục Y tế - Bộ Công an;
- Cục Y tế giao thông vận tải - Bộ GTVT;
- Tổng Cục Hải Quan - Bộ Tài Chính;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Vụ Pháp chế; Cục Quản lý Y Dược cổ truyền; Cục Quản lý Khám, chữa bệnh - Bộ Y tế; Thanh tra Bộ Y tế;
- Viện KN thuốc TW, VKN thuốc TP.HCM;
- Tổng Công ty Dược VN;
- Các Bệnh viện, Viện có giường bệnh trực thuộc BHYT;
- Website của Cục QLD, Tạp chí Dược & Mỹ phẩm; P. QLKDD;
- Lưu: VT, ĐKT (10b).

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Tất Đạt